BAN QUẢN LÝ QUY HOẠCH LƯU VỰC SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

RRBO

RED RIVER BASIN ORGANIZATION

NEWSLETTER

BẢN TIN SỐ 7 THÁNG 10/2005

TRONG SỐ NÀY:

2 Các hoạt động về phòng chống lụt bão ở đồng bằng Bắc bộ trong 6 tháng đầu năm 2005
3 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tích cực tham gia phòng, chống và khắc phục cơn bão số 7 và lũ kèm theo
4 Miền Bắc gieo trồng 570.000ha cây vụ đông 2005
4 Hội nghị sơ kết dự án thuỷ lợi sông Hồng giai đoạn II - phần A
6 Hội thảo trù bị thành lập Tiểu ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Đáy
6 Hội thảo chuẩn bị thành lập Tiểu ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Cầu
6 Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Trung ương dự án Thủy lợi
7 Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành quy định áp dụng đơn giá lập quy hoạch chi tiết khu (điểm) tái định cư dự án thủy điện Sơn La
7 Thông tư số 05/2005/TT-BTNMT hướng dẫn thi hành nghị định số 34/2005/ NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước
7 Quyết định số 38/2005/QĐ-BTC về khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt
7 Diễn đàn nước Đông Nam Á lần thứ 2
8 Sửa đổi hiến chương của NARBO
8 Thông báo về khóa tập huấn thứ 3 của Narbo về quản lý tổng hợp tài nguyên nước tại Hàn quốc: 14 -18/11/2005
8 Thông báo về hội thảo chuyên đề phân bổ nước và quyền về nước tại Việt nam: 5-9/12/2005.

IN THIS ISSUE:

2 Activities on flood prevention and control in Red River Delta in first 6-months of 2005
3 Typhoon damrey: Ministry of agriculture and rural development actively involved in prevention, control and mitigation
4 570,000 ha of winter crops sown in the North in 2005
4 Summing up meeting of the 2nd Red River Basin Project - Part A
6 Preparatory meeting on Establishment of Day River Sub-Basin Organization
6 Preparatory meeting on Establishment of Cau River Sub-Basin Organization
6 Decision by Minister of Agriculture and Rural Development on Regulations on Functions, Responsibilities, Power and Organization of the Central Office for Water Resources Projects
7 Decision by Minister of Agriculture and Rural Development on issuing Regulation on Application of the Tariff for detailed planning of Resettlement Areas (Plots) for Son La Hydropower Project
7 Circular No. 05/2005/TT-BTNMT on implementation of the Decree No. 34/2005/ND-CP by the Government on penalties for administrative violations in the water resources sector
7 Decision No. 38/2005/QD-BTC by Minister of Finance on Tariff of clean drinking water
7 2nd Southeast Asia Water Forum
8 Revision of NARBO Charter
8 Announcement: 3rd NARBO training on IWRM in Korea: 14th-18th, November 2005
8 Announcement: 1st thematic workshop on Water Allocation & Water Right in Vietnam: 5th-9th, December 2005.

Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm2005 của Ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình

HỘI NGHỊ SƠ KẾT CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2005 CỦA BAN QLQHLV SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

First 6-month 2005 Summing-Up Meeting of the RRBO

On July 17, 2005 the first 6-month summary meeting of the RRBO was held at the Ministry of National Defense's Palace - Hanoi. Dr. Pham Xuan Su - Director of the Water Resources Department (MARD) - Vice Chairman of the RRBO and Dr. To Trung Nghia - Director of Institute of Water Resources Planning (MARD) co-chaired the meeting. Present at the meeting were 55 representatives including 25 participants from localities in the basin, 27 from central organizations and ministries and 3 from the ADB3 project.

After the summary report by Dr. Nghia on activities of the RRBO in the first 6-month of the year, other 9 presentations were read at the meeting. The presentations addressed production situation, climatic extremes, critical issues and overcoming measures in the first half of the year.

All presentations in Vietnamese can be found at www.rrbo.org.vn.

After half a day of hard working, the meeting was closed with strong determination to fulfill the work plan for the last half of the year.

Ngày 15/7/2005 tại Nhà khách Bộ Quốc Phòng, Hà Nội, Ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình đã tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2005. TS. Phạm Xuân Sử, Cục trưởng Cục Thủy lợi - Phó trưởng Ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình và TS. Tô Trung Nghĩa, Viện trưởng Viện Quy hoạch Thủy lợi - Chánh Văn phòng Ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình cùng chủ trì hội nghị. Tham dự hội nghị có 55 đại biểu trong đó có 25 đại biểu đến từ các địa phương trong lưu vực, 27 đại biểu đến từ các ban ngành Trung ương, và 3 đại biểu của dự án ADB3.

Hội nghị đã nghe Ts. Tô Trung Nghĩa - Chánh Văn phòng Ban đọc báo cáo sơ kết công tác thực hiện trong 6 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động trong 6 tháng cuối năm với các nội dung chính sau:

HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Tiếp tục thực hiện các dự án Quy hoạch sử dụng tổng hợp nguồn nước theo các lưu vực sông gồm: Lưu vực sông Hồng - Thái Bình, lưu vực sông Đà và vùng kẹp giữa sông Hồng - sông Hoá.

Ngoài ra còn thực hiện dự án Quy hoạch thuỷ lợi phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi dải ven biển Bắc Bộ. Điều tra khảo sát tổng hợp và lập quy hoạch thuỷ lợi chi tiết vùng tái định cư công trình thuỷ điện Sơn La.

2. Tình hình hạn hán xảy ra khá nghiêm trọng vào đầu năm 2005 tại các tỉnh đồng bằng trong lưu vực. Ban đã phối hợp với Cục Thuỷ lợi tiến hành các giải pháp phòng chống hạn năm 2005. Các thành viên của Ban đã tích cực thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ trong việc triển khai các biện pháp chống hạn đầu vụ Đông xuân 2005 và phối hợp với Ban chỉ đạo phòng chống hạn của các địa phương thực hiện các giải pháp phòng chống hạn theo tình hình cụ thể của các vùng.

3. Ban đã phối hợp với Cục Quản lý đê điều và PCLB trong công tác phòng chống lụt bão năm 2005. Cục Quản lý đê điều và PCLB đã có báo cáo kế hoạch và kết quả công tác quản lý, tu bổ đê điều tính đến tháng 5/2005. Cục đã thẩm định và trình Bộ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các dự án tu bổ đê điều thường xuyên các tỉnh.Cục QLĐĐ&PCLB đã tổ chức tập huấn cho lực lượng quản lý đê về kỹ thuật xử lý các sự cố đê, kè,cống và tăng cường năng lực quản lý cho lãnh đạo các hạt quản lý đê.

4. Ban đã thực hiện tốt vai trò Ban chỉ đạo của Dự án Thuỷ lợi sông Hồng 2 do ADB tài trợ.

5. Văn phòng Ban đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, Ban, Ngành đặc biệt các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban một cách có hiệu quả, bao gồm:

- Triển khai, tổ chức các đoàn kiểm tra đôn đốc công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai tại 3 tỉnh Hà Nam, Nam Định và Ninh Bình. Lập báo cáo kết quả kiểm tra thực tế gửi Ban chỉ huy phòng chống lụt bão Trung ương chỉ rõ những công việc đã, đang hoàn thành và những công việc cần tiếp tục triển khai để đảm bảo công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai năm 2005.
- Đã xuất bản được 2 bản tin bao gồm các thông tin về hoạt động của Ban, các hoạt động liên quan đến quản lý tài nguyên nước trên lưu vực sông Hồng - Thái Bình, các văn bản, Nghị định liên quan đến quản lý và khai thác tài nguyên nước do Chính phủ và các Bộ ban hành và hoạt động của mạng lưới các tổ chức lưu vực sông châu Á (NARBO).
- Cập nhật các thông tin lên trang Web của Ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình, bao gồm các thông tin liên quan đến nguồn nước, các hoạt động của Ban, các tổ chức đối tác, các văn bản quản lý Nhà nước về quy hoạch và khai thác tài nguyên nước, các hoạt động của NARBO. Văn phòng Ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình cũng đã cập nhật các bài tham luận của các đại biểu trong các kỳ hội nghị lên trang Web để chia sẻ thông tin giữa các tỉnh trong toàn lưu vực sông

Hồng - Thái Bình. Văn phòng Ban mong nhận được các bài viết từ các thành viên của Ban để làm phong phú hơn nội dung trang Web.

- Tổ chức buổi Hội thảo trù bị thành lập Tiểu Ban QLQHLV sông Đáy vào ngày 21/6/2005 tại Hà Nam với sự tham gia của các đại biểu từ Uỷ ban nhân dân tỉnh, Sở NN và PTNT, Sở Tài nguyên môi trường, Chi Cục Thuỷ lợi của 6 tỉnh, thành nằm trong lưu vực sông Đáy nhằm thảo luận góp ý vào bản Dự thảo quy chế hoạt động Tiểu ban quản lý quy hoạch lưu vực sông Đáy và tiến độ thành lập Tiểu ban, các công tác phân công chuẩn bị.
- Cán bộ văn phòng Ban đã tham dự các buổi Hội thảo thuộc Dự án Thuỷ lợi sông Hồng 2 và các hoạt động có liên quan.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động Văn phòng Ban cũng gặp không ít khó khăn do kinh phí hoạt động của Ban rất hạn hẹp.

6. Hợp tác quốc tế: Giữ mối quan hệ thường xuyên và tham gia vào các hoạt động của mạng lưới các tổ chức lưu vực sông châu Á (NARBO).

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM

1. Về tổ chức:

- Thông qua quy chế hoạt động cho Tiểu ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Đáy
- Tiến hành thành lập Tiểu ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Đáy.

2. Các hoạt động thông tin tuyên truyền:

- Tiếp tục nâng cấp, cập nhật thông tin trên trang Web của Ban đã thành lập năm 2004 nhằm nâng cao khả năng truy cập thông tin của các địa phương và người quan tâm.
- Ra bản tin số 7 và số 8 của Ban

3. Các hoạt động quản lý:

- Đi thực địa nắm bắt tình hình về quản lý và khai thác tài nguyên nước tại 4 tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai theo đề cương và dự toán của Ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Hồng - Thái Bình đã được Bộ phê duyệt.
- Hỗ trợ các hoạt động đối phó với thiên tai năm 2005.
- Tổ chức Hội thảo chính thức thành lập Tiểu ban Quản lý quy hoạch lưu vực sông Đáy tại Hà Nam.
- Triển khai các hoạt động quy hoạch phục vụ phát triển, đặc biệt là quy hoạch thuỷ lợi phục vụ vùng trọng điểm kinh tế Bắc Bộ.

4. Hợp tác quốc tế:

- Cử đại diện tham dự diễn đàn nước Đông Nam Á lần thứ 2.

Hội nghị cũng đã nghe 9 tham luận khác của đại diện các tỉnh, cơ quan liên quan:

- Tình hình điều phối nguồn nước phòng chống hạn trong vụ ĐX 2004-2005 (Ts. Nguyễn Đình Ninh - Phó Cục trưởng Cục Thủy lợi - Bộ NNPTNT),
- Các hoạt động phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai (Nguyễn Sĩ Nuôi - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đê Điều và PCLB - Bộ NNPTNT),
- Thực trạng cấp nước đô thị Việt Nam (Bùi Đình Khoa - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu đô thị và Phát triển hạ tầng - Bộ Xây dựng),
- Tiến độ thực hiện dự án sông Hồng giai đoạn 2 (ADB3) (Lê Đức Năm - Phó Cục trưởng Cục Thủy lợi - Bộ NNPTNT), và
- Các hoạt động liên quan đến quản lý và khai thác tài nguyên nước của các tỉnh:
  + Hải Dương (Phạm Đức Ngoan - PGĐ Sở NNPTNT Hải Dương),
  + Điện Biên (Ngô Lâm Bách - PGĐ Sở NNPTNT Điện Biên),
  + Bắc Giang (Nguyễn Văn Tác - PGĐ Sở NNPTNT Bắc Giang),
  + Hà Nam (Nguyễn Xuân Đông - GĐ Sở NNPTNT Hà Nam), và
  + Hà Tây (Chu Phú Mỹ - PGĐ Sở NNPTNT Hà Tây)

Ngoài ra bài tham luận về hoạt động của ngành thủy sản trong lưu vực của sông Hồng - Thái Bình (Nguyễn Chu Hồi - Viện trưởng Viện Kinh tế và Quy hoạch Thủy sản - Bộ Thủy sản) và tham luận của thành phố Hải Phòng không được trình bày tại hội nghị do thời gian hạn chế.

Nội dung chi tiết của các bài tham luận này được đăng trên trang web của Ban tại địa chỉ **www.rrbo.org.vn.**

Sau nửa ngày làm việc tích cực, Hội nghị đã kết thúc thành công với quyết tâm cao để hoàn thành công việc đề ra cho 6 tháng còn lại của năm.

CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO Ở ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2005

Nguyễn Sĩ Nuôi
Phó văn phòng BCĐPCLBTƯ

Activities on flood prevention and control in Red River Delta in first 6-months of 2005

By Nguyen Si Nuoi
Deputy in Chief of the Secretariat of the Central Committee for Storm and Flood Control

In first 6-months of 2005, activities on flood and inundation prevention and control mainly focused on preparation against the flood season. Preparation actions have been and are being implemented with close direction of the Ministry of Agriculture and Rural Development and of the Central Committee for Storm and Flood Control

Trong 6 tháng đầu năm 2005 công tác phòng chống lụt bão chủ yếu là việc chuẩn bị trước mùa mưa bão. Dưới sự chỉ đạo của Bộ và Ban CĐPCLBTƯ cùng với sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành công tác phòng chống lụt bão đã và đang được triển khai các hoạt động chính sau đây:

1.ĐỐI VỚI ĐÊ ĐIỀU: Ở đồng bằng Bắc bộ đê điều là biện pháp chủ yếu để phòng chống lũ lụt nên việc tu bổ và tăng cường quản lý là hết sức quan trọng.

Năm 2005, nhà nước đầu tư 160 tỷ cho công tác tu bổ đê điều, đến nay các hạng mục chính như đắp đê, làm kè và xây dựng cống dưới đê theo kế hoạch đã hoàn thành.

Các Tỉnh đã tiến hành kiểm tra rà soát, đánh giá chất lượng, lên phương án trọng điểm, từ đó mà bố trí vật tư thiết bị, bố trí lực lượng theo phương châm 4 tại chỗ. Đồng thời các Tỉnh đã tổ chức diễn tập xử lý sự cố đê, diễn tập sơ tán dân ở những vùng bị ngập lũ, vùng dễ bị ảnh hưởng trực tiếp của bão.

Cục QLĐĐ&PCLB đã tổ chức tập huấn cho lực lượng quản lý đê về kỹ thuật xử lý các sự cố đê, kè, cống và tăng cường năng lực quản lý cho lãnh đạo các hạt quản lý đê. Đây là lực lượng nòng cốt trong việc kiểm tra rà soát, kết hợp với lực lượng quản lý đê nhân dân tuần tra canh gác đê trong suốt mùa lũ, bão và đây cũng là lực lượng tổ chức xử lý giờ đầu khi đê điều có sự cố. Để nâng cao vai trò của lực lượng quản lý đê chuyên trách ngày 10 tháng 6 năm 2005 Chính phủ đã có nghị định về tổ chức nhiệm vụ và sắc phục của lực lượng chuyên trách quản lý đê thay thế quyết định 398/HĐBT ngày 14/11/1990 của Hội đồng Bộ trưởng. Theo nghị định mới này ngoài những quy định nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể hơn, đội viên quản lý đê còn có sắc phục riêng khi làm nhiệm vụ.

Những tháng cuối năm 2004, đầu năm 2005 do thời tiết khô hạn, mực nước các sông hạ thấp đã gây nhiều sự cố đột xuất cho hệ thống đê điều như nứt ở đê hữu sông Hồng thuộc tỉnh Nam Định, nứt ở đê hữu sông Lèn thuộc tỉnh Thanh Hoá; sạt lở bờ sông xảy ra ở nhiều nơi đã và đang phải xử lý khẩn cấp.

Năm 2005 là năm lặp lại chu kỳ 60 năm của năm Ất Dậu 1945, lũ lớn có thể xuất hiện đối với hệ thống sông Hồng, công tác đê điều càng được các ngành, các cấp quan tâm hơn thể hiện qua việc sớm tổng kết đúc rút kinh nghiệm, sớm thành lập Ban chỉ huy và có sự phân công phân nhiệm trách nhiệm đối với từng thành viên, chuẩn bị các phương án cụ thể, sẵn sàng đối phó với tình huống xấu nhất về lũ và bão.

2. VỀ CÁC CÔNG TRÌNH PHÂN CHẬM LŨ:

Công tác phân chậm lũ vẫn được triển khai theo tinh thần Nghị định 62NĐ/CP của Chính phủ, việc duy tu bảo dưỡng hai công trình đầu mối phân lũ sông Đáy được duy trì tốt, vừa qua Đoàn kiểm tra của Bộ đã đánh giá công trình sẵn sàng vận hành khi có yêu cầu phân lũ. Các công trình chậm lũ đã được nâng cấp, nhân dân sống trong vùng phân chậm lũ cũng được hưởng sự quan tâm của Chính phủ qua đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng để giảm nhẹ thiệt hại khi phải phân chậm lũ.

Hai công trình cống Cẩm Đình và cống Hiệp Thuận trong hệ thống công trình làm sống lại sông Đáy đang được đẩy nhanh tiến độ xây dựng.

Vừa qua Cục Tác chiến (Bộ Tổng tham mưu) đã phối hợp với tỉnh Phú Thọ tổ chức diễn tập ở Lập Thạch các phương án chậm lũ như nổ mìn lái đê, sơ tán dân, tìm kiếm cứu nạn. Các vùng chậm lũ khác cũng đã được xây dựng phương án cụ thể.

3. VỀ HỒ CHỨA Ở THƯỢNG NGUỒN:

Đi đôi với việc thúc đẩy tiến độ thi công hồ Tuyên Quang, chuẩn bị để khởi công xây dựng hồ Sơn La, việc nâng cao khả năng chống lũ của hồ Hoà Bình đã được thực hiện. Nhờ đó mà Trưởng ban Chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương đã có quyết định số 103/PCLBTƯ ngày 16/6/2005 phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thuỷ điện Hoà Bình và các công trình cắt giảm lũ sông Hồng trong mùa lũ hàng năm thay thế cho Quyết định số 57 PCLBTƯ/QĐ ngày 12/6/1997. Với quy trình mới này, để đảm bảo chống lũ an toàn và nâng cao hiệu quả phát điện, được vận hành như sau:

a)Thời kỳ lũ sớm: Từ 15/6 đến 15/7 giữ mực nước hồ ở mức +88m đến +95m

Trước ngày 25/6 do yêu cầu cắt lũ tiểu mãn, đảm bảo không xả xuống hạ du lưu lượng lớn hơn 4.000m^3/s thì được giữ mực nước hồ tới cao trình +100m

b)Thời kỳ lũ chính vụ: Từ 16/7 đến 25/8 giữ mực nước hồ ở mức +88m đến +93m

c)Thời kỳ lũ muộn: Từ 26/8 đến 15/9 tuỳ theo tình hình thời tiết có thể cho tích nước sớm hơn quy định (trước 25/8) trên cơ sở đề nghị của Bộ Công nghiệp và Bộ Tài nguyên - Môi trường.

Sau ngày 15/9 hồ Hoà Bình được phép tích dần lên cao trình mực nước dâng bình thường (117m)

Vận hành công trình cắt lũ cho hạ lưu:

- Trong mùa lũ từ 15/6 đến 15/9 khi dự báo mực nước lũ sông Hồng tại Hà Nội vượt quá mức 11.5m thì bắt đầu vận hành công trình Hoà Bình cắt lũ cho hạ du nhưng mực nước hồ không được vượt quá +100,0m
- Khi dự báo mực nước lũ tại Hà Nội vượt mức 12,50m thì tiếp tục cắt lũ nhưng mực nước hồ không được vượt quá +107m
- Khi dự báo mực nước lũ tại Hà Nội vượt mức 13,10m thì tiếp tục cắt lũ nhưng mực nước hồ không được vượt quá +120,0m.Trường hợp tích cường bức đến +112,0m thì phải có sự đồng thuận của Bộ Công nghiệp.

Vận hành theo chế độ đảm bảo an toàn công trình:

Khi mực nước hồ đã ở mức +120,0m mà dự báo lũ sông Đà tiếp tục lên nhanh thì thẩm quyền điều hành thuộc Bộ Công nghiệp.

Để việc phối hợp các công trình điều tiết và phân lũ được hợp lý trong khi cắt lũ cho hạ du, các công trình Hoà Bình, Thác Bà, phân lũ sông Đáy phải được xét đến trong phương án tổng thể :

+Đối với công trình thuỷ điện Thác bà, hàng năm trước ngày 25/8 không được giữ mức vượt quá +56m. Khi hồ Hoà Bình đã vượt mức +117,0 m hoặc khi mực nước Hà Nội có khả năng vượt +13,10m thì hồ Thác Bà bắt đầu cắt lũ, nhưng tối đa không vượt mức +60,0m. Sau lũ phải đưa mực nước lũ xuống mức +58,0m

+Đối với công trình phân lũ chậm, khi các hồ Hoà Bình và Thác Bà làm việc hết khả năng mà mực nước tại Hà Nội vẫn có khả năng vượt+13,10m thì trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công bố lệnh báo động khẩn cấp về lũ lụt và thực hiện theo Nghị định số 62/NĐ-CP ngày 31/7/1999 của Chính phủ.

4. Hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương:

Đã tổ chức hội nghị tổng kết công tác Phòng chống lụt bão ở hai khu vực gồm các tỉnh phía Bắc và miền Trung (đến Bình Định) tại Hà nội và các tỉnh miền Nam và Tây Nguyên tại thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức hội nghị với Chủ tịch các huyện có đê, hội nghị bàn về an toàn cho ngư dân, hội nghị phòng tránh lũ quét cho các tỉnh miền núi phía Bắc, tổ chức họp mặt với lực lượng vũ trang tham gia phòng chống thiên tai, tổ chức họp mặt với các đại biểu trong nước và quốc tế nhân ngày truyền thống giảm nhẹ thiên tai(22/5) hàng năm.

Ra bản tin hàng tháng của Ban Chỉ đạo để thông tin về hoạt động của Ban và tình hình thiên tai lũ bão trong phạm vi cả nước.

Xây dựng phim tài liệu khoa học về phòng chống lụt bão phổ biến qua kênh truyền hình VTV2 nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

Hiện nay đang vào đầu mùa lụt bão đối với Đồng bằng Bắc bộ, diễn biến của lụt bão là hết sức phức tạp, do vậy đòi hỏi chúng ta phải tăng cường chuẩn bị và kiểm tra các phương án, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai năm 2005 với tinh thần: chủ động phòng ngừa, kịp thời đối phó, khắc phục khẩn trương theo phương châm 4 tại chỗ. Tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như: bảo đảm an toàn hệ thống đê sông, đê biển ở đồng bằng Bắc bộ và Bắc Trung bộ, phòng tránh lũ quét ở các tỉnh miền núi; bảo đảm an toàn cho người, tài sản và phương tiện trên sông, trên biển và vùng thường xuyên bị ngập lụt trên phạm vi cả nước.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TÍCH CỰC THAM GIA PHÒNG, CHỐNG VÀ KHẮC PHỤC CƠN BÃO SỐ 7 VÀ LŨ KÈM THEO

Typhoon damrey: Ministry of agriculture and rural development actively involved in prevention, control and mitigation

Typhoon Damrey, which struck on Sept. 26 and 27, left 63 persons dead or missing and 22 injured, 4,522 houses destroyed and 95,134 others submerged, according to the Central Committee for Storm and Flood Control.

MARD actively involved in the prevention, control and mitigation of the typhoon and flash floods. Missions were sent to the affected areas before, during and after the typhoon and flash floods to provide advise and assist local authorities.

Giống như các cơn bão khác, bão số 7 (tên quốc tế Damrey) hình thành từ ngoài khơi xa, theo đường di chuyển tràn qua đảo Hải Nam và tiến vào nước ta. Gió mạnh nhất lên đến cấp 9, cấp 10, cấp 11 và giật trên cấp 12. Từ đêm 25 đến trưa 27-9, bão và tâm bão đã ập vào vùng ven biển nước ta từ Quảng Ninh đến Quảng Bình, kèm theo bão là mưa to, rất to và đúng thời điểm nước thủy triều dâng cao. Đây là cơn bão lớn nhất, nguy hiểm trong vòng chín năm nay, ảnh hưởng trên diện rộng không theo quy luật thời tiết thông thường ở nước ta.

7 giờ 30 phút ngày 25-9, Thủ tướng Chính phủ đã có cuộc họp khẩn cấp với Ban chỉ đạo phòng, chống lụt bão T.Ư, Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn và các bộ, ngành liên quan, đặc biệt là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan thuộc lực lượng vũ trang... Tại cuộc họp này, Chính phủ đã chỉ đạo chống bão cả tầm vĩ mô và vi mô. Ngay sau đó, Thủ tướng Phan Văn Khải đã có Công điện số 1445 TTg/NN chỉ đạo, chỉ thị các bộ, ngành, chính quyền các địa phương thực hiện ngay những việc cần thiết chủ động đối phó với các tình huống của thiên tai.

Cũng trong sáng ngày 25-9, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thành lập 2 đoàn công tác do Bộ trưởng Cao Đức Phát và Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Thuật làm trưởng đoàn đi kiểm tra công tác khắc phục hậu quả bão số 6 và chuẩn bị đối phó với bão số 7 tại Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá và Nghệ An.

Tại thời điểm bão đổ vào Thanh Hóa, lãnh đạo Bộ NN&PTNT và UBND tỉnh Thanh Hóa đã có mặt tại tuyến đê Hậu Lộc để chỉ huy chống bão và cứu hộ. UBND huyện Hậu Lộc vừa cứu đói 500 thùng mỳ tôm đến các khu vực dân tạm trú. Đường vào xã Minh Lộc bị gián đoạn bởi cây đổ và cột điện. Còn tại các xã trọng yếu ven biển người dân vẫn đi chuyển ra chuyển ngoài tránh bão.

Trong chiều 26/9, Phó Thủ tướng Vũ Khoan đi kiểm tra và chỉ đạo trực tiếp tại thành phố Hải Phòng; Trưởng Ban chỉ đạo PCLBTW Lê Huy Ngọ đã đi kiểm tra và chỉ đạo trực tiếp tại tỉnh

Rất nhiều đoạn đê ở Nam Định bị khoét sâu như thế này. Ảnh: Anh Tuấn

Ninh Bình; Bộ trưởng Cao Đức Phát đã đi kiểm tra và chỉ đạo trực tiếp tại Nam Định; Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Nguyễn Ngọc Thuật đã đi kiểm tra và chỉ đạo tại tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị. Thứ trưởng Bộ Thuỷ sản Nguyễn Việt Thắng đi kiểm tra và chỉ đạo tại Thái Bình, Quảng Ninh.

Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Tấn Dũng trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống bão ở Nam Định. Trong mưa to, gió lớn, giữa trời biển hung dữ, gội mưa, tắm gió, Phó Thủ tướng cùng Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Đức Phát đến tận nơi đầu sóng, ngọn gió ở các huyện biển chỉ đạo cụ thể các cấp, các ngành, gặp từng người dân thăm hỏi, động viên và đưa ra những quyết sách kịp thời, thực tế chống bão, triều cường và bảo vệ tính mạng, tài sản nhân dân.

Trưởng ban PCLB T.Ư Lê Huy Ngọ và Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Ngọc Thuật đã có mặt tại Yên Bái để cùng các địa phương kiểm tra chỉ đạo khắc phục hậu quả lũ quét tại huyện Văn Chấn. Cục Thủy lợi cử hai đoàn đi Ninh Bình, Hưng Yên, Hà Nam để khắc phục hậu quả mưa bão. Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường đi Thanh Hóa, Nam Định xử lý nguồn nước vệ sinh môi trường và cấp nước sinh hoạt cho nhân dân.

Theo ông Đặng Quang Tính, cục trưởng Cục Quản lí đê điều và phòng chống lụt bão (Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn), các địa phương sẽ phải thống kê số người bị ảnh hưởng do bão để quyết định mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương hoặc kêu gọi trợ giúp. Ông Tính cho biết trong sáng nay, một số tổ chức quốc tế cũng đi khảo sát thực tế để đánh giá tình hình và có kế hoạch hỗ trợ cần thiết đối với những người dân trong vùng bị ảnh hưởng của bão.

Ngay trong sáng 29-9, các cán bộ của Đại học Thủy lợi Hà Nội, Viện Khoa học thủy lợi, Viện Qui hoạch thủy lợi đã tiến hành khảo sát các tuyến đê biển ở Nam Định nhằm đưa ra các biện pháp khắc phục.

Sau khi bão số 7 đi qua, Văn phòng Ban chỉ đạo PCLB T.Ư đã có cuộc họp với các bộ,

ban ngành liên quan để tổng hợp tình hình thiệt hại và đề xuất mức hỗ trợ cho các tỉnh bị thiệt hại do bão số 7 gây ra. Tại cuộc họp đó, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Cao Đức Phát chỉ đạo "Khẩn trương rà soát để cứu trợ, hỗ trợ giống cho người dân ổn định đời sống và sản xuất". Đối với các tuyến đê biển bị sạt lở, bị vỡ, bộ trưởng Cao Đức Phát đề nghị cần khẩn trương khôi phục để đảm bảo sản xuất.

Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã có Công văn số1256/NN-TT gửi các Sở NN-PTNT các tỉnh chịu ảnh hưởng của cơn bão số 7, lưu ý các sở cần chỉ đạo địa phương tập trung mọi lực lượng để tiêu úng cứu lúa và hoa màu bị ngập, vệ sinh đồng ruộng, dựng lúa non và ngô bị đổ; đốn tỉa cành và chăm sóc các cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm bị ảnh hưởng bão. Bộ NN-PTNT đã quyết định hỗ trợ 40 tấn giống rau cho các tỉnh để chuẩn bị cho vụ đông tới.

Tổng hợp từ các báo

MIỀN BẮC GIEO TRỒNG 570.000HA CÂY VỤ ĐÔNG 2005

570,000 ha of winter crops sown in the North in 2005

According to Ministry of Agriculture and Rural Development, about 570,000 ha of winter crops are to be grown in northern provinces, mostly in the Red River Delta in the year 2005. (That makes an increase of 65,000 ha compared to the grown areas in 2004. Main crops to be grown are maize (210,000 ha), soya (80,000 ha), peanut, potato, bean, etc.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho biết vụ Đông 2005-2006, các tỉnh miền Bắc dự kiến gieo trồng khoảng 570.000ha cây vụ Đông, tăng 65.000ha so với năm 2004. Các tỉnh miền Bắc phấn đấu đạt sản lượng vụ Đông trên 4,5 triệu tấn, tăng 15% so với vụ Đông năm trước. Đồng bằng sông Hồng vẫn là vùng có diện tích gieo trồng cây vụ Đông lớn nhất, đạt 266.500ha, tiếp đó là vùng Bắc Trung bộ 164.000ha, Đông Bắc 124.500ha và Tây Bắc 17.000ha.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, ngoài cây trồng chủ lực là ngô với diện tích dự kiến đạt 210.000ha, vụ Đông năm nay cây đậu tương sẽ được đưa vào gieo trồng trên diện rộng với diện tích khoảng 80.000ha, tăng 70% so với diện tích đậu tương của vụ Đông trước. Một số loại cây trồng khác như lạc, khoai tây, rau đậu cũng tiếp tục được chú trọng phát triển do đây là những loại cây trồng vụ Đông có hiệu quả kinh tế cao.

Tại Hội nghị triển khai sản xuất vụ Đông 2005-2006 ở các tỉnh miền Bắc, diễn ra tại Hà Tây ngày 23/8/2005, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Cao Đức Phát yêu cầu các địa phương cần có biện pháp chủ động nước tưới, bố trí thời vụ hợp lý, để đối phó với những khó khăn trong sản xuất vụ Đông, đặc biệt là những diễn biến phức tạp của thời tiết.

Các địa phương cần xác định loại cây trồng phù hợp để sản xuất vụ Đông đạt hiệu quả cao, đồng thời quy hoạch và mở rộng diện tích các vùng sản xuất hàng hoá tập trung gắn với các điểm thu mua, chế biến nông sản, nhằm tạo thuận lợi trong khâu tiêu thụ sản phẩm./.

Theo TTXVN

HỘI NGHỊ SƠ KẾT DỰ ÁN THUỶ LỢI SÔNG HỒNG GIAI ĐOẠN II - PHẦN A

Summing up meeting of the 2nd Red River Basin Project - Part A

On August 16, 2005, a summing up meeting of the 2nd Red River Basin Project (ADB3) - Part A was held by Ministry of Agriculture and Rural Development.
Results of the project implementation till July 2005 as well as proposed activities for the remaining periods were presented and discussed at the meeting. The English version of the Project Summing-up Report is available at the Project Office.

Ngày 16 tháng 8 năm 2005, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã tổ chức Hội thảo Sơ kết Dự án Thuỷ lợi sông Hồng giai đoạn II (ADB3) - Phần A.

Hội nghị đã được nghe trình bày về kết quả thực hiện dự án ADB3 - Phần A đến tháng 7/2005 và các hoạt động dự kiến kế tiếp trong bước kế tiếp. Dưới đây tóm tắt các nội dung chính về kết quả thực hiện và hoạt động dự kiến trong thời gian còn lại của dự án.

Trong suốt quá trình thực hiện dự án có các hoạt động chung với kết quả và hoạt động còn lại như sau:

- **Nâng cao năng lực:** thông qua sự tham gia của Ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình và các bên tham gia vào các hoạt động của dự án, nhìn chung, các bên tham gia cấp tỉnh, xã và thôn tham gia rất nhiệt tình vào dự án (hợp phần 3); song RRBO hầu như ít tham gia (chỉ tham dự các hội thảo); do vậy trong thời gian tới phải tiếp tục chú ý và hành động để thu hút các bên tham gia.
- **Quá trình Quản lý tổng hợp Tài nguyên nước có sự tham gia của cộng đồng:** thông qua phân tích các bên tham gia và các kế hoạch tham gia, bao gồm đại diện cho người nghèo và phụ nữ, và hỗ trợ kỹ thuật để hướng dẫn cho việc đưa ra quyết định sau khi đã cung cấp đầy đủ thông tin cho các bên tham gia. Trong bước 1 và 2, dự án đã tổ chức một số hội thảo có sự tham gia của các bên cho 3 trong số 4 hợp phần của dự án. Hợp phần 3 cũng đã tổ chức nhiều cuộc họp cấp thôn và xã. Ở một số tỉnh liên quan, mức độ tham gia của các bên nhìn chung rất tốt, song đại diện của người nghèo và phụ nữ không phải lúc nào cũng đầy đủ. Các hoạt động còn lại là tiếp tục quan tâm đến các bên tham gia, người nghèo và phụ nữ trong việc đưa ra quyết định. Chuẩn bị tốt các hội thảo cho các bên tham gia để đảm bảo tất cả các bên hưởng lợi đều có đại diện tham gia.
- **Mức độ sẵn có thông tin và khảo sát:** đánh giá yêu cầu số liệu và mức độ có sẵn, thiết kế và thực hiện các cuộc khảo sát thu thập số liệu quan trọng và xây dựng cơ sở dữ liệu theo từng mục đích cùng với Viện Quy hoạch thuỷ lợi. Đã xác định nhu cầu về thông tin và số liệu, đã thu thập số liệu/thông tin và bản đồ theo khả năng và cần tiếp tục thu thập số liệu/thông tin (ở mức thấp hơn).
- **Hỗ trợ kỹ thuật:** để hỗ trợ quá trình QLTHTNN có sự tham gia của cộng đồng, nâng cao năng lực và thúc đẩy việc đưa ra quyết định của các bên tham gia sau khi đã cung cấp cho họ đầy đủ thông tin. Phần lớn các hoạt động kỹ thuật đã thực hiện được mục tiêu hỗ trợ kỹ thuật này ; một hoạt động và hội thảo (hợp phần 2 - quản lý lũ) tập trung vào các chuyên gia kỹ thuật. Cần tổng hợp các hoạt động kỹ thuật, có chú ý đến quá trình QLTHTNN có sự tham gia của cộng đồng.
- **Phương pháp xếp hạng:** xây dựng một phương pháp minh bạch để hỗ trợ các bên tham gia xếp hạng một loạt phương án và lựa chọn giải pháp can thiệp nhằm giải quyết các vấn đề ưu tiên trong QLTHTNN. Trong bước 1 của giai đoạn 2 đã xây dựng một phương pháp dựa trên Chỉ số Phát Con người (HDI), sau này sẽ được các trường hợp phần sử dụng để lựa chọn các tiểu dự án (bước 3). Công việc còn lại là áp dụng phương pháp này để tổng hợp các hợp phần trong bước 3.

Kết quả của các hợp phần cho đến nay và các hoạt động dự kiến trong thời gian còn lại:

Hợp phần 1: QLTHTNN ở Tiểu lưu vực sông Cầu với các nội dung chính (i) Xác định và kiểm kê TLV; (ii) Cân bằng nước; (iii) Tiềm năng trữ nước; (iii) Vận hành tưới; (iv) Đa dạng hoá cây trồng; (v) Tiềm năng nuôi trồng thuỷ sản; và (vi) Phân phối nước.

Trong bước 2 của giai đoạn 2, dự án đã tiến hành nghiên cứu cân bằng nước, nghiên cứu thực địa và phân tích hạn bằng kỹ thuật viễn thám để có cái nhìn tốt hơn về các vấn đề thiếu nước tiềm năng trong TLV sông Cầu. Về nguyên tắc, tất cả các nghiên cứu và phân tích ít nhiều đều có chung một kết luận như thiếu nước tương đối ít ở TLV sông Cầu không làm ảnh hưởng quá nhiều đến sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, phân tích điều kiện tài nguyên nước ở TLV sông Cầu (khu vực trọng điểm) đã cho thấy một thách thức thực sự trong QLTHTNN: sự cạnh tranh về nước giữa các ngành nông nghiệp, du lịch, dòng chảy môi trường cũng như công nghiệp. Phân tích này chủ yếu liên quan đến thiếu nước tưới ở hạ lưu Núi Cốc, Sóc Sơn và Thác Huống/Sông Cầu, do nước cấp từ hồ Núi Cốc không đủ, nhưng cho dù khả năng lưu trữ nước của hồ có đủ thì vẫn có nhu cầu giữ nước ở hồ tại/trên một mức nhất định để phục vụ du lịch, và cần có một dòng chảy tối thiểu nào đó xuống hạ lưu sông Cầu để duy trì môi trường, bảo vệ chất lượng nước và tài sản môi trường.

Trong bước 3, hợp phần sông Cầu sẽ tiến hành phân tích kịch bản và chiến lược để xác định các giải pháp khả thi nhất để giải quyết các vấn đề này. Ngoài ra, sẽ chú trọng đến các dự án trong hệ thống sông Cầu và/hoặc các hệ thống mà sông Cầu phục vụ khi Bộ NN&PTNT/CPO cần xác định các tiểu dự án "tưới tiêu" ở khu vực trọng điểm để đưa vào thực hiện trong phần B (hạn cuối cùng nộp đề xuất: 31/10/2005).

Trong hội thảo ngày 21/7 tại Tam Đảo, tất cả 6 tỉnh trong TLV đã thống nhất việc xác định khu vực dự án (khu vực trọng điểm), các vấn đề hiện nay để phân tích kỹ hơn và tổng hợp, nhu cầu cần có sự hợp tác và tham gia vào tổ chức Tiểu ban quản lý quy hoạch TLV sông Cầu, và xác định được các tiểu dự án như đề cập ở trên tại và đặc biệt cho hệ thống sông Cầu. Kết quả đã được đưa vào Biên bản ghi nhớ do cả 6 tỉnh ký kết.

HỢP PHẦN 2: Quản lý lũ ở Đồng bằng sông Hồng gồm các hạng mục: (i) Đánh giá rủi ro do bão gây ra (ĐGRRL); (ii) Xói lở bờ sông và Chỉnh trị sông (BERT); (iii) Quản lý lũ cực trị; (iv) Dự báo lũ; (v) Quy hoạch phát triển; và (vi) Đo độ cao bằng laser FLIMAP.

Trong bước 3 của giai đoạn 2, dự án sẽ phải phân tích và tổng hợp lần cuối một số hoạt động trong trường hợp phần 2. Trong tháng 9 và 10 dự án sẽ đề xuất và/hoặc thiết kế các hoạt động và tiểu dự án để thực hiện trong giai đoạn 3. Tuy nhiên, trái với hợp phần 1, một số nhiệm vụ cụ thể liệt kê ở trên độc lập hơn nhiều so với các hoạt động/nhiệm vụ QLTHTNN ở TLV sông Cầu. Mặc dù vậy, sau này các dự án sẽ phải đưa ra các ưu tiên để xếp hạng các tiểu dự án như đầu tư vào cải tạo và nâng cấp đê điều, dựa vào phân tích ĐGRRL và thảo luận với các bên tham gia ở cấp TW, tỉnh và địa phương. Tương tự, các tiểu dự án tiêu và phòng lũ/chống lũ có thể được xác định để xin hỗ trợ tài chính quốc tế, chẳng hạn như vốn của phần B hoặc một khoản vay riêng.

HỢP PHẦN 3: QLTHTNN ở vùng cao gồm: (i) Lựa chọn Tiểu lưu vực; (ii) Quy hoạch ngành nước trong Tiểu lưu vực; (iii) Cân bằng nước; (iv) Vận hành tưới; (v) Cấp nước và vệ sinh nông thôn (CN&VSNT).

Lựa chọn Tiểu lưu vực: để hỗ trợ các bên tham gia địa phương xây dựng bản đồ và lựa chọn các TLV mẫu và xác định các đối tượng sử dụng nước chính và các hệ thống tưới. Sau một số chuyến thực địa và nhiều lần thảo luận với ADB, Bộ NN&PTNT và các bên tham gia, 2 khu vực thí điểm đã được đánh giá để nghiên cứu sâu thêm. Các hoạt động đều đã hoàn thành.

Quy hoạch ngành nước trong Tiểu lưu vực: hỗ trợ Sở NN&PTNT và các huyện nâng cao quy hoạch các giải pháp can thiệp vào ngành nước và nâng cao đóng góp của các giải pháp này vào công cuộc xoá đói giảm nghèo trong khuôn khổ Chiến lược XĐGN và tăng trưởng toàn diện (CPRGS). Đã tiến hành nhiều chuyến thực địa và cuộc họp tại cấp thôn và xã để liên hệ với các bên tham gia ở cấp người sử dụng. Trên cơ sở này đã lập được một danh sách dài các tiểu dự án, hiện danh sách này đang được xem xét về tính khả thi kỹ thuật và tài chính. Các hoạt động còn lại: Xây dựng danh sách ngắn các tiểu dự án khả thi và chuyển giao phương pháp nâng cao quy hoạch chiến lược đối với ngành nước và các ngành liên quan ở cấp tỉnh và huyện, theo CPRGS, và xác định các tiểu dự án tiềm năng để thực hiện trong phần B.

Cân bằng nước: tính toán cân bằng nước, dựa vào các phương thức canh tác lựa chọn và thời vụ, đối với các TLV mẫu và các hệ thống tưới chính ở các TLV mẫu đó. Hiện đang tiến hành, nhất là đối với các tiểu dự án được chọn. Các hoạt động còn lại: hoàn tất việc tính toán cân bằng nước và phân tích tiềm năng của một số loại cây trồng (không phải là lúa) đối với việc giảm nhu cầu sử dụng nước, do ban đầu xác định không có tiềm năng lớn trong việc chuyển đổi cây trồng nên sẽ không ưu tiên thêm cho vấn đề này.

Vận hành tưới: hỗ trợ các bên tham gia địa phương xây dựng một công cụ phù hợp về tài chính để nâng cao công tác vận hành một số hệ thống được chọn ở vùng cao, nhất là bằng cách tăng hệ số canh tác. Các hoạt động còn lại: Các tiểu hợp phần nâng cao công tác vận hành tưới là một phần trong danh sách dài.

Cấp nước và vệ sinh nông thôn (CN&VSNT): chuẩn bị một cuộc kiểm kê xã và xem xét mối quan hệ giữa các cấp CN&VSNT, mức độ ảnh hưởng của đói nghèo, suy dinh dưỡng và các bệnh liên quan đến cấp nước và vệ sinh. Các bên tham gia hội thảo không lựa chọn đây là một tiểu ngành được ưu tiên. Như vậy tất cả các hoạt động đều đã hoàn thành.

HỢP PHẦN 4: QLTHTNN ở TLV sông Nhuệ - Đáy gồm: (i) Xác định và kiểm kê TLV; (ii) Rà soát lại ngành và đánh giá ban đầu; (iii) Giám sát chất lượng nước; (iv) Thiết kế bước 2; (v) Kế hoạch quản lý; (vi) Hành lang công nghiệp.

Trong bước 1 và 2 của dự án, nhiệm vụ và hoạt động thực tế của hợp phần 4 đã thay đổi do việc chậm chễ trong việc đưa ra nghị định về vai trò của Bộ NN&PTNT và Bộ TNMT đối với QLTHTNN/Quản lý lưu vực sông, cũng như chậm chễ trong việc thông qua hướng dẫn cấp phép, và vị trí và ưu tiên luôn thay đổi từ phía Bộ TNMT/Cục quản lý TNN. Việc này dẫn đến thực tế là hiện nay sự chuẩn bị kế hoạch giám sát chất lượng nước đã được xác định là ưu tiên duy nhất. Tuy nhiên, với dự thảo hướng dẫn về cấp phép , các chuyên gia cũng có kế hoạch áp dụng thí điểm đối với lưu vực sông Đáy-Nhuệ. Các hoạt động liên quan đến việc thành lập một TBQLQHTLV và trợ giúp của chuyên gia trong lĩnh vực này, đã được Bộ TNMT tri hoãn lại, để chờ đợi dự thảo nghị định về QLTHTNN/Quản lý lưu vực sông được Chính phủ/Thủ tướng thông qua.

Như đã đề cập, Dự thảo Chương trình giám sát chất lượng nước đã được xây dựng, dịch và gửi đến các tỉnh để xin ý kiến đóng góp. Chương trình này sẽ được thảo luận với Bộ TNMT/Cục quản lý TNN, QDB và các bên tham gia khác trong tháng 9 và sau đó hoàn tất để đề xuất thực hiện trong giai đoạn 3 của dự án.

HỢP PHẦN 5: Hỗ trợ RRBO gồm: (i) Quy hoạch chiến lược; (ii) Hợp tác với các Ban quản lý lưu vực sông khác; và (iii) Thành lập và hỗ trợ cho TBQLQHTLV:

Quy hoạch chiến lược : thiết kế và hướng dẫn 2 hội thảo nhằm hỗ trợ RRBO xây dựng một thay đổi chiến lược trong quản lý và một chiến lược xây dựng thể chế. Để thực hiện chức năng của mình, RRBO sẽ thông qua một tầm nhìn chiến lược để nâng cao năng lực quy hoạch kỹ thuật và trở thành một cơ quan quản lý tài nguyên nước có sự tham gia của cộng đồng. Điều này đòi hỏi vừa phải cung cấp và trình bày tư vấn kỹ thuật đảm bảo vừa thúc đẩy sự tham gia của các bên vào quá trình ra quyết định về QLTHTNN sau khi đã thông báo cho họ đầy đủ thông tin. Theo yêu cầu của Ngân hàng, hiện không thực hiện hoạt động nào.

Hợp tác với các ban quản lý lưu vực sông khác: Hỗ trợ RRBO xây dựng cơ cấu hợp tác trao đổi với các Ban quản lý lưu vực sông khác và bố trí các cuộc tham quan học tập ở nước ngoài, cho 5 người, tại Châu Âu, Thái Lan và / hoặc Trung Quốc. Theo yêu cầu của Ngân hàng, hiện không thực hiện hoạt động nào. Các hoạt động còn lại: liên hệ với nước ngoài và tổ chức các chuyến tham quan học tập nếu được Ngân hàng cho phép và theo thời gian mà Ngân hàng đồng ý.

Thành lập và hỗ trợ cho TBQLQHTLV: RRBB và RRBO sẽ đảm bảo các TBQLQHTLV sông Cầu và sông Đáy sẽ sớm được thành lập và thúc đẩy sự tham gia tích cực của các Tiểu ban này vào Giai đoạn 2, phần A-QLTHTNN của dự án. Các cấp làm việc với hình thức sơ khai của các Tiểu ban, chẳng hạn như cơ sở điều phối hiện nay giữa các tỉnh ở TLV sông Cầu và Đáy-Nhuệ để (chủ yếu) điều phối và hợp tác trong việc giải quyết các vấn đề môi trường, chẳng hạn như các hội thảo khởi đầu, các cuộc họp kỹ thuật, các chuyến đến thăm và làm việc với các Sở NN&PTNT và/hoặc Sở TNMT. Các hoạt động còn lại: ủng hộ Bộ NN&PTNT bằng văn bản đối với nghị định thành lập TBQLQHTLV sông Cầu cũng như các vấn đề khó khăn chung về việc thành lập và chức năng của tiểu ban, hình thức tham gia, thể chế (tháng 8/9) và trình bày cũng như thảo luận với các bên tham gia

HỘI THẢO TRÙ BỊ THÀNH LẬP TIỂU BAN QUẢN LÝ QUY HOẠCH LƯU VỰC SÔNG ĐÁY

Preparatory Meeting on Establishment of Day River Sub-Basin Organization

Hội thảo trù bị thành lập Tiểu ban QLQHLV sông Đáy

A preparatory meeting on establishment of Day River Sub-Basin Organization was held by the RRBO on June 21, 2005 at Office of Ha Nam Provincial Department of Agriculture and Rural Development. Dr. Pham Xuan Su - Director of the Water Resources Department (MARD) - Vice Chairman of the RRBO, Dr. To Trung Nghia - Director of Institute of Water Resources Planning (MARD) and Mr. Nguyen Tri Ngoc - Vice Chairman of Ha Nam Provincial People's Committee co-chaired the meeting. Participants contributed valuable comments on the Draft Statue on Organization and Operation of the Day River Sub-Basin Organization and agreed that preparatory activities needs to be complete to timely establish the Day River Sub-Basin Organization in the 3rd quarter of the year 2005.

Ngày 21 tháng 6 năm 2005 Ban QLQHLV sông Hồng - sông Thái Bình đã tổ chức hội thảo trù bị thành lập Tiểu ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Đáy tại Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hà Nam. TS. Phạm Xuân Sử - Cục trưởng Cục Thuỷ lợi, Phó Trưởng ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình, TS. Tô Trung Nghĩa - Viện trưởng Viện Quy hoạch Thuỷ lợi, Chánh văn phòng Ban QLQHLV Sông Hồng - Thái Bình và ông Nguyễn Trí Ngọc, Phó Chủ tịch tỉnh Hà Nam đồng chủ trì hội nghị.

Tại hội nghị các đại biểu đã thảo luận và góp ý cho bản Dự thảo Quy chế tổ chức, hoạt động của Tiểu ban QLQHLV sông Đáy. Các đại biểu các tỉnh Hà Tây, Hà Nam, Nam Định, Hòa Bình, Ninh Bình và thành phố Hà Nội cũng đã trình bày nhiều báo cáo tham luận về tình hình quản lý quy hoạch lưu vực sông, các vấn đề còn tồn tại trong việc quản lý và đề xuất ý kiến đối với tiểu lưu vực. Nội dung của các báo cáo tham luận này có thể thấy trên trang web của Ban tại **www.rrbo.org.vn.**

Hội nghị thống nhất sớm hoàn thành các công tác chuẩn bị để có thể thành lập Tiểu ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Đáy trong năm 2005.

HỘI THẢO CHUẨN BỊ THÀNH LẬP TIỂU BAN QUẢN LÝ QUY HOẠCH LƯU VỰC SÔNG CẦU

Preparatory Meeting on Establishment of Cau River Sub-Basin Organization

Hội thảo trù bị thành lập Tiểu ban QLQHLV sông Cầu

A preparatory meeting on establishment of Cau River Sub-Basin Organization was held by the Water Resources Department on August 10, 2005 in Thai Nguyen city. Dr. Pham Hong Giang - Vice Minister of Agriculture and Rural Development - Chairman of the RRBO, Dr. Pham Xuan Su - Director of the Water Resources Department (MARD) - Vice Chairman of the RRBO, and Mr. Dam Thanh Nghi - Vice Chairman of Thai Nguyen Provincial People's Committee attended and co-chaired the meeting.
Participants contributed valuable comments on the Draft Statue on Organization and Operation of the Cau River Sub-Basin Organization and agreed that preparatory activities needs to be complete to timely establish the Cau River Sub-Basin Organization in the 3rd quarter of the year 2005.

Ngày 10 tháng 8 năm 2005 tại thành phố Thái Nguyên, được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Cục Thuỷ Lợi đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến góp ý cho Dự thảo Quy chế hoạt động và Dự thảo Quyết định thành lập Tiểu ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Cầu. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, TSKH Phạm Hồng Giang - Trưởng ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình, TS. Phạm Xuân Sử - Cục trưởng Cục Thuỷ lợi, Phó Trưởng ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình, và ông Đàm Thanh Nghị, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên đã đến dự và chủ trì hội nghị.

Hội thảo đã nghe các báo cáo của Văn phòng Ban QLQHLVS, Cục Thủy lợi, Cố vấn trưởng dự án ADB3, Viện Quy hoạch Thủy lợi và của các Sở NNPTNT của các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh, Bắc Cạn, Vĩnh Phúc và thành phố Hà Nội.

Các đại biểu tại hội thảo đã thảo luận và đóng góp nhiều ý cho bản Dự thảo Quy chế tổ chức, hoạt động của Tiểu ban QLQHLV sông Cầu. Hội thảo thống nhất sớm hoàn thành các công tác chuẩn bị để có thể thành lập tiểu ban Quản lý Quy hoạch lưu vực sông Cầu trong năm 2005.

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VỀ VIỆC QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG DỰ ÁN THỦY LỢI

Decision by Minister of Agriculture and Rural Development on Regulations on Functions, Responsibilities, Power And Organization of the Central Office for Water Resources Projects

(Trích Công báo số 28+29 ngày 24/7/2005)

On July 4, 2005, Minister of Agriculture and Rural Development, Mr. Cao Duc Phat signed Decision No. 37/2005/QĐ-BNN on Regulations on functions, responsibilities, power and organization of the Central Office for Water Resources Projects (CPO). According to the Decision, CPO is a subordinate body of MARD, assigned by the Minister to be Investor in water resources projects in Viet Nam using ODA funds and other investment funds. CPO is responsible for management and implementation of those projects in conformity with prevailing regulations of State of Viet Nam and with international treaties signed between the Government of Viet Nam and international donors.

Ngày 4/7/2005 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ông Cao Đức Phát đã ký quyết định số 37/2005/QĐ-BNN của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Trung ương dự án thủy lợi.

Theo Quyết định này, Ban Quản lý Trung ương dự án thủy lợi (viết tắt là CPO) là cơ quan trực thuộc Bộ NNPTNT được Bộ trưởng ủy quyền làm Chủ đầu tư các dự án thủy lợi Việt Nam sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn khác để điều hành, phối hợp quản lý, thực hiện dự án theo quy định của Nhà nước và các điều ước quốc tế cụ thể về ODA đã được ký kết giữa Chính phủ Việt Nam với các nhà tài trợ quốc tế. Quyết định này cũng quy định rõ ràng về vị trí và chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, tổ chức bộ máy của CPO.

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH ÁP DỤNG ĐƠN GIÁ LẬP QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU (ĐIỂM) TÁI ĐỊNH CƯ DỰ ÁN THỦY ĐIỆN SƠN LA

Decision by Minister of Agriculture and Rural Development on issuing Regulation on Application of the Tariff for detailed planning of Resettlement Areas (Plots) for Son La Hydropower Project

(Trích Công báo số 30 ngày 25/7/2005)

On July 7, 2005, Vice Minister of Agriculture and Rural Development, Mr. Hua Duc Nhi signed the Decision No. 39/2005/QĐ-BNN on issuing Regulation on application of the tariff for detailed planning of resettlement areas (plots) for Son La hydropower project. Enclosed with the Decision is the Regulation on application of the tariff for detailed planning of resettlement areas (plots) for Son La hydropower project.

Ngày 7/7/2005 Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ông Hứa Đức Nhị đã ký quyết định số 39/2005/QĐ-BNN của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành Quy định áp dụng đơn giá lập Quy hoạch chi tiết khu (điểm) tái định cư Dự án thủy điện Sơn La. Kèm theo quyết định này là Quy định đơn giá lập quy hoạch chi tiết các khu (điểm) tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.

Quy định này gồm 3 chương và 2 phụ lục:

Chương I. Những quy định chung,

Chương II. Định mức, đơn giá lập quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư

Chương III. Tổ chức thực hiện

Phụ lục 1. Định mức chi phí lập quy hoạch chi tiết khu tái định cư

Phụ lục 2. Giá khảo sát địa hình và cắm mốc chia lô.

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo.

THÔNG TƯ SỐ 05/2005/TT-BTNMT HƯỚNG DẪN THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 34/2005/ NĐ-CP NGÀY 17 THÁNG 3 NĂM 2005 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

Circular No. 05/2005/TT-BTNMT on implementation of the Decree No. 34/2005/ND-CP by the Government on penalties for administrative violations in the water resources s ector

(Trích Công báo số 1+2 ngày 01/8/2005)

On July 22, 2005, Minister of Natural Resources and Environment signed the Circular No. 05/2005/TT-BTNMT on Guidelines on Implementation of Decree No. 34/2005/ND-CP dated March 17, 2005 by the Government on penalties for administrative violations in the water resources sector. The Circular clearly stipulates and guides implementation of the Decree. The Circular is comprised of 5 Sections with very detailed guides to facilitate the implementation..

Sau khi Chính phủ ra Nghị định số 34/2005/NĐ-CP ngày 17/3/2005 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Thông tư số 05/2005/TT-BTNMT Hướng dẫn thi hành Nghị định này. Thông tư đã đưa ra những hướng dẫn rất cụ thể, rõ ràng phục vụ cho việc thực hiện Nghị định đã nêu. Cũng giống như Nghị định liên quan, Thông tư gồm 5 phần chính với những hướng dẫn cụ thể cho từng nội dung được quy định trong Nghị định. Năm phần chính của thông tư là:

I. Những quy định chung

II. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, hình thức xử phạt và mức phạt

III. Thẩm quyền, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước

IV. Khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm

V. Tổ chức thực hiện

Thông tư 05/2005TT-BTNMT này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 38/2005/QĐ-BTC VỀ KHUNG GIÁ TIÊU THỤ NƯỚC SẠCH SINH HOẠT

Decision No. 38/2005/QD-BTC by Minister of Finance on Tariff of clean drinking water

(Trích Công báo số 14 ngày 17/7/2005)

On June 30, 2005, Mr. Tran Van Ta, Vice Minister of Finance signed Decision No. 38/2005/QD-BTC by Minister of Finance on tariff of clean drinking water. According to this tariff, the maximum price for a cubic meter of clean drinking water is 8,000 VND for special and first rank municipalities and the minimum price for the same unit is 2,500 VND for the same municipalities.

Ngày 30/6/2005, ông Trần Văn Tá, Thứ trưởng Bộ Tài Chính đã ký Quyết định số 38/2005/QĐ-BTC về Khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt. Quyết định này quy định khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt cho các hộ dân cư (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) theo bảng Phụ lục kèm theo Quyết định đó. Căn cứ vào nguyên tắc, phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sách hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 104/2004/TTLT-BTC-BXD ngày 08/11/2004 của Liên Bộ Tài chính - Xây dựng và khung giá quy định tại Phụ lục, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt cụ thể tại địa phương (bao gồm cả cụm dân cư nông thôn, khu công nghiệp) vào thời điểm thích hợp.

PHỤ LỤC

KHUNG GIÁ TIÊU THỤ NƯỚC SẠCH SINH HOẠT

(ban hành kèm theo Quyết định số 38/2005/QĐ-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Loại đô thị	Giá tối thiểu (đ/m³)	Giá tối đa (đ/m³)
Đô thị đặc biệt, đô thị loại 1	2.500	8.000
Đô thị loại 2, loại 3, loại 4, loại 5	1.800	7.000

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

CÁC TIN TỪ MẠNG LƯỚI CÁC TỔ CHỨC LƯU VỰC SÔNG CHÂU Á (NARBO)

DIỄN ĐÀN NƯỚC ĐÔNG NAM Á LẦN THỨ 2

2nd Southeast Asia Water Forum

Diễn đàn Nước Đông Nam Á lần thứ 2 được tổ chức từ ngày 29/8 đến 3/9/2005 tại Bali, Indonesia. Diễn đàn này gồm 2 nhóm sự kiện chính:

1. Các cuộc họp với các bên liên quan: các nhà chuyên môn, tổ chức phi chính phủ, viện nghiên cứu, người dùng nước, công ty công ích về nước, chính quyền địa phương, vv

2. Cuộc họp cấp bộ: Cuộc họp các bộ trưởng và Diễn đàn bộ trưởng

Diễn đàn Nước Đông Nam Á lần thứ 2 được coi là một biện pháp để củng cố mối liên kết và chia sẻ kinh nghiệm giữa các bên liên quan về tài nguyên nước trong khu vực. Diễn đàn Nước Đông Nam Á lần thứ 2 nhằm tạo dựng một cam kết có tính khu vực hướng tới nâng cao quản lý tổng hợp tài nguyên nước và quản lý nước hiệu quả giữa những nhà hoạt động về quản lý tổng hợp tài nguyên

Phiên họp "Xây dựng năng lực của các tổ chức lưu vực sông" tại Diễn đàn nước Đông Nam Á lần thứ 2

Thứ trưởng Phạm Hồng Giang trình bày tại Diễn đàn nước Đông Nam Á lần thứ 2

nước bằng việc thừa nhận sự cần thiết phải thực hiện các nguyên tắc và tiến trình về quản lý tổng hợp tài nguyên nước cũng như kế hoạch hiệu quả nước bắt đầu năm 2005.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phạm Hồng Giang đã có bài trình bày về "Lồng ghép cấp nước và vệ sinh vào các chương trình xóa đói giảm nghèo" tại phiên họp ngày đầu tiên 29/8 với chủ đề "Cải thiện an ninh nước cho người nghèo nhờ đạt được mục tiêu phát triển thiên niên kỷ".

Tại Diễn đàn, phiên họp về "Xây dựng năng lực của các Tổ chức lưu vực sông" để quản lý nước tốt hơn ở châu Á do NARBO của Indonesia chủ trì là một trong những sự kiện bên lề quan trọng tại Diễn đàn. Ông Vũ Hồng Châu - Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch thủy lợi - đại diện của Ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình đã có bài trình bày giới thiệu về Ban QLQHLV sông Hồng - Thái Bình. Tại phiên họp, các đại biểu cũng đã khẳng định quan điểm, chức năng và năng lực cần thiết đối với các tổ chức lưu vực sông (RBO). Dưới đây tóm tắt những điểm đã được nhất trí tại phiên họp này.

1. Quản lý tài nguyên nước nên được thực hiện ở cấp lưu vực với những hiểu biết về địa lý, khí tượng, lịch sử sử dụng nước, các nền văn hóa và phong tục của khu vực và những đánh giá về giá trị của lưu vực. Theo đó, cách tiếp cận quản lý cho các lưu vực cũng phải khác nhau. Điều đó có nghĩa là không thể có một hướng dẫn chung duy nhất mà tất cả mọi người đều phải tuân theo. Các RBO với nỗ lực của mình phải xây dựng cách tiếp cận sáng tạo và thực tế nhằm thiết lập quản lý tài nguyên nước một cách sáng tạo phù hợp nhất cho lưu vực của mình.
2. Các RBO nên đóng vai trò quan trọng của những người đề ra chủ trương trên lưu vực, là những nhà hoạt động thực tiễn trong quản lý tài nguyên nước vốn rất am tường về tình hình của lưu vực. Các RBO phải tiếp tục nỗ lực để chiếm được lòng tin của người dân trên lưu vực đồng thời có mối quan hệ chặt chẽ với các chính phủ, các bên liên quan người dân trong lưu vực.
3. Do đó, yêu cầu các RBO phải nỗ lực xây dựng năng lực và phải chuyên nghiệp trong quản lý tài nguyên nước với khả năng thích ứng cao về mặt xã hội và tôn giáo.
4. Để đạt được những điều nêu trên, nhất thiết phải củng cố kinh nghiệm, kiến thức sâu rộng, thông tin và đào tạo để xây dựng năng lực trong khu vực châu Á. Do đó, mong rằng sẽ có trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm và tiến hành đào tạo cho các RBO.
5. Các hoạt động của mạng lưới này trên quan điểm sở hữu là một cỗ máy khá hiệu quả để có thể đạt được tăng cường năng lực. Theo hướng này, mạng lưới gồm các RBO trong khu vực châu Á gió mùa là khá quan trọng bởi vì đúng là khu vực châu Á gió mùa này có nhiều điểm chung về sử dụng nước, quản lý tài nguyên nước và các vấn đề về nước.
6. Tuy nhiên, khó có thể xây dựng năng lực cho các RBO nếu không có sự trợ giúp về mặt thể chế, hệ thống và tài chính từ các chính phủ. Tất nhiên những hỗ trợ từ nhiều cơ quan khác nhau vì như từ các viện nghiên cứu, trường đại học và các cơ quan hợp tác phát triển cũng quan trọng không kém.

Các đại diện từ các RBO đã khẳng định sẽ nỗ lực hết sức mình để xây dựng năng lực cho người dân và đất nước. Các RBO cũng nhấn mạnh rằng sự hỗ trợ mạnh mẽ của các chính phủ và các tổ chức liên quan là rất thiết yếu.

SỬA ĐỔI HIẾN CHƯƠNG CỦA NARBO

Revision of NARBO Charter

Hiến chương của NARBO đã được sửa đổi đôi chút để cụ thể hơn các nội dung trong đó. Những nội dung thay đổi chính như sau:

1. Điều khoản về chọn Chủ tịch và địa điểm tổ chức họp toàn thể (sửa đổi)

(a) Về nguyên tắc, cuộc họp toàn thể được tổ chức tại nước của Chủ tịch

(b) Ngày họp toàn thể sẽ do Chủ tịch và Tổng thư ký cùng đề xuất.

2. Điều khoản về thủ tục thay đổi cán bộ giữa nhiệm kỳ (bổ sung)

(a) Khi Chủ tịch không thể đảm đương nhiệm vụ của mình, Phó Chủ tịch sẽ thay thế Chủ tịch cho đến khi tổ chức phiên họp toàn thể lần tới.

(b) Khi Phó Chủ tịch không thể đảm đương nhiệm vụ của mình, Quyền Phó Chủ tịch sẽ làm việc như là Phó Chủ tịch cho đến khi tổ chức phiên họp toàn thể lần tới.

(c) Khi Tổng Thư ký hoặc bất kỳ vị Phó Tổng Thư ký nào không thể đảm đương nhiệm vụ của mình, Quyền Tổng Thư ký hoặc Quyền Phó Tổng Thư ký sẽ làm việc như là Tổng Thư ký hoặc Phó Tổng Thư ký.

Quá trình chọn Quyền Phó Chủ tịch, Quyền Tổng Thư ký và Quyền Phó Tổng Thư ký phải:

(1) Do Ban Thư ký chỉ định

(2) Do Chủ tịch bổ nhiệm

THÔNG BÁO VỀ KHÓA TẬP HUẤN THỨ 3 CỦA NARBO VỀ QUẢN LÝ TỔNG HỢP TÀI NGUYÊN NƯỚC TẠI HÀN QUỐC: 14-18/11/2005

Announcement: 3rd NARBO training on IWRM in Korea: 14th-18th, November 2005

Tổng công ty Tài nguyên nước của Hàn Quốc (KOWACO), một trong những cơ quan hàng đầu về đào tạo sẽ là chủ nhà của khóa tập huấn thứ 3 về "Công nghệ cho Quản lý tổng hợp tài nguyên nước - Cách tiếp cận theo lưu vực sông". Mục đích chính của khóa tập huấn này là chia sẻ kinh nghiệm về phát triển và ứng dụng công nghệ vào quản lý nước theo quan điểm thực tiễn.

THÔNG BÁO VỀ HỘI THẢO CHUYÊN ĐỀ PHÂN BỔ NƯỚC VÀ QUYỀN VỀ NƯỚC TẠI VIỆT NAM: 5-9/12/2005.

Announcement: 1st thematic workshop on Water Allocation & Water Right in Vietnam: 5th-9th, December 2005.

"Hội thảo chuyên đề về Phân bổ nước và Quyền về nước" sẽ được tổ chức tại Việt Nam vào tháng 12 tới. Hội thảo sẽ tập trung vào những nội dung cụ thể nhằm tìm cách cải thiện vấn đề xét trên quan điểm thực tiễn và thực dụng. Hội thảo này có quy mô nhỏ để có thể thảo luận sâu và chi tiết về nội dung này.

Văn phòng BQLQHLV: Chánh Văn phòng:
Viện trưởng Viện QHTL, Ts. Tô Trung Nghĩa

Trụ sở: tại Viện Quy hoạch Thuỷ lợi
162 A Trần Quang Khải, Hà Nội.
ĐT: (84-4) 8. 256 470 /8.267020
Fax: (84-4)8.252807
E-mail: iwrp.hanoi@hn.vnn.vn
Website: http://www.rrbo.org.vn